

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định chế độ, chính sách đối với lực lượng dân quân
thường trực tại quận, huyện, phường, xã, thị trấn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 102/2010/TTLT-BQP-BLĐTĐBXH-BNV-BTC ngày 02 tháng 8 năm 2010 của Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ và việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách cho công tác dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư số 85/2010/TT-BQP ngày 01 tháng 7 năm 2010 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn một số điều của Luật Dân quân tự vệ và Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ;

Sau khi xem xét Tờ trình số 20/TT-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc quy định số lượng chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ấp, khu vực; chế độ chính sách đối với lực lượng dân quân thường trực tại quận, huyện, xã, phường, thị trấn; Ban bảo vệ dân phố ở phường, thị trấn và Tổ bảo vệ dân phố ở ấp, khu vực; Đội hoạt động xã hội tình nguyện ở xã, phường, thị trấn; mức khoán và hỗ trợ kinh phí hoạt động của các đoàn thể cấp xã, ấp, khu vực; báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế; ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chế độ chính sách đối với lực lượng dân quân thường trực tại quận, huyện, xã, phường, thị trấn; ấp đội trưởng, khu vực trưởng quân sự

1. Dân quân thường trực tại quận, huyện, xã, phường, thị trấn trọng điểm về quốc phòng, an ninh do cơ quan có thẩm quyền chấp thuận (xây dựng 85 tiểu đội dân quân thường trực cấp xã, 9 tiểu đội dân quân luân phiên thường trực cấp huyện), được hưởng trợ cấp ngày công lao động bằng mức lương tối thiểu chung nhân với hệ số 0,08/người/ngày.

2. Mỗi xã, phường, thị trấn được bố trí 01 Chỉ huy phó Ban chỉ huy quân sự. Đối với xã, phường, thị trấn loại 1, loại 2 được bố trí thêm 01 chức danh Chỉ huy phó BCH quân sự (Phó thứ 2), được hưởng hệ số phụ cấp hàng tháng bằng 1,0 nhân với mức lương tối thiểu chung và được hỗ trợ thêm hệ số phụ cấp hàng tháng bằng 0,2 nhân với mức lương tối thiểu chung.

Ngoài hệ số phụ cấp và hệ số hỗ trợ thêm hàng tháng quy định tại Khoản 2 Điều này, nếu tốt nghiệp trình độ chuyên môn, được hỗ trợ thêm số tiền theo trình độ đào tạo, cụ thể như sau:

- Người có trình độ đại học được hỗ trợ 500.000 đồng/người/tháng;
- Người có trình độ cao đẳng được hỗ trợ 300.000 đồng/người/tháng;

- Người có trình độ trung cấp được hỗ trợ 200.000 đồng/người/tháng.

3. Mỗi ấp, khu vực được bố trí chức danh Ấp đội trưởng, Khu vực trưởng quân sự, được hưởng hệ số phụ cấp hàng tháng bằng 0,8 nhân với mức lương tối thiểu chung.

4. Hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện cho Chỉ huy phó Ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn bằng mức lương tối thiểu chung nhân cho tỷ lệ phần trăm (%) theo quy định hiện hành về bảo hiểm xã hội tự nguyện.

5. Việc bố trí chức danh tại Khoản 2 Điều này không vượt quá số lượng quy định theo phân loại đơn vị hành chính (xã loại 1 không quá 22 người, xã loại 2 không quá 20 người, xã loại 3 không quá 19 người).

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

Giao Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tăng cường giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Bãi bỏ Điều 1 của Nghị quyết số 25/2010/NQ-HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân thành phố về quy định chế độ chính sách đối với lực lượng dân quân thường trực tại quận, huyện, xã, phường, thị trấn; Ban bảo vệ dân phố ở phường, thị trấn và Tổ bảo vệ dân phố ở ấp, khu vực; Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã; quy định mức khoán và hỗ trợ kinh phí hoạt động của các đoàn thể cấp xã, ấp, khu vực và mức phụ cấp cho Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cấp xã.

2. Bãi bỏ Điều 2 của Nghị quyết số 07/2011/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2011 của Hội đồng nhân dân về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 20/2009/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2011 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ.

3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa VIII, kỳ họp thứ tư thông qua ngày 05 tháng 7 năm 2012; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2012 và được phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định pháp luật./.

CHỦ TỊCH

(đã ký)

Nguyễn Hữu Lợi